SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN; 19/12/2023 16:01:32

| ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
|---|---|
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 665/BC-UBTVQH15 | *Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2023* |

VĂN PHÒNG UBND T. LẠNG SƠN
ĐẾN Số:
Ngày 15/12/23
Chuyển:

# BÁO CÁO
## Kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội năm 2023
(Từ 01/8/2022 đến 31/7/2023)

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/UBTVQH15 ngày 04/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chương trình giám sát năm 2023; Kế hoạch số 248/KH-UBTVQH15 ngày 04/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội báo cáo Quốc hội về kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội năm 2023 như sau:

### I. KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN GỬI ĐẾN QUỐC HỘI

#### 1. Tình hình chung

Sau thời gian bị tác động của đại dịch Covid-19 và thực hiện các biện pháp thực hiện giãn cách xã hội, tình hình công dân đến các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội (ĐBQH) có xu hướng tăng trở lại và gần bằng với thời điểm trước đại dịch. Trong năm 2023, số lượt công dân đến các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH tăng 2.040 lượt người, tăng 1.615 vụ việc và tăng 102 lượt đoàn đông người so với năm 2022. Riêng tại Địa điểm tiếp công dân của Quốc hội ở Hà Nội số lượt công dân tăng 752 lượt người với 877 vụ việc và 48 lượt đoàn đông người so với năm 2022. Số lượng đơn thư của công dân gửi đến các cơ quan của Quốc hội cũng tăng 1.384 đơn so với năm 2022.

Qua nghiên cứu, nội dung đơn thư của công dân gửi đến trong lĩnh vực hành chính chủ yếu có liên quan đến các lĩnh vực: về quản lý đất đai, xây dựng; về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; về công nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; về tranh chấp đất đai; về đòi lại đất cũ; về quản lý và vận hành nhà chung cư; về việc đầu tư, xây dựng và hoạt động của khu xử lý rác thải, chăn nuôi tập trung gây ô nhiễm môi trường... Nội dung đơn thư thuộc lĩnh vực giải quyết của các cơ quan tư pháp chủ yếu là đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật...

**2. Kết quả tiếp công dân**

Các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH đã tiếp 6.125 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 5.751 vụ việc, trong đó có 291 lượt đoàn đông người. Qua tiếp công dân, các cơ quan đã chuyển 1.139 vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn bằng văn bản đối với 321 vụ việc; trực tiếp giải thích, thuyết phục, vận động 4.291 lượt công dân chấp hành các bản án, kết luận, quyết định giải quyết của cơ quan có thẩm quyền. Cụ thể:

- Tại Địa điểm tiếp công dân của Quốc hội có 1.429 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 1.404 vụ việc, trong đó có 65 lượt đoàn đông người. Qua tiếp công dân, đã chuyển 281 vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn bằng văn bản đối với 86 vụ việc; trực tiếp giải thích, thuyết phục, vận động 1.037 lượt công dân chấp hành các bản án, kết luận, quyết định giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

- Các Đoàn ĐBQH và ĐBQH đã tiếp 4.696 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 4.347 vụ việc, trong đó có 226 lượt đoàn đông người[1]. Qua tiếp công dân, các Đoàn ĐBQH đã chuyển 858 vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hướng dẫn bằng văn bản đối với 235 vụ việc; trực tiếp giải thích, thuyết phục, vận động 3.254 công dân chấp hành các bản án, kết luận, quyết định giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

**3. Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH nhận được tổng số 31.179 đơn thư của công dân gửi đến thuộc trách nhiệm xử lý của các cơ quan (tăng 4.568 đơn so với năm 2022)[2], trong đó có 15.904 đơn khiếu nại; 4.191 đơn tố cáo; 11.084 đơn kiến nghị phản ánh.

Qua phân loại, có 13.551 đơn đủ điều kiện xử lý; 17.628 đơn không đủ điều kiện xử lý[3]. Cụ thể:

---

[1] Xem chi tiết Phụ lục 2

[2] Năm 2022, các Cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH nhận được tổng số 26.611 đơn thư của công dân; đã chuyển 4.325 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

[3] Theo Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 05/2021 ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

***a) Đơn đủ điều kiện xử lý là đơn đáp ứng các yêu cầu sau đây:*** Đơn dùng chữ viết là tiếng Việt. Trường hợp đơn được viết bằng tiếng nước ngoài thì phải kèm bản dịch được công chứng; Đơn được ghi rõ ngày, tháng, năm viết đơn; họ, tên, địa chỉ của người viết đơn; có chữ ký hoặc điểm chỉ của người viết đơn; Đơn khiếu nại ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại; nội dung, lý do khiếu nại, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu của người khiếu nại; Đơn tố cáo ghi rõ họ tên, địa chỉ của người bị tố cáo; hành vi vi phạm pháp luật bị tố cáo; cách thức liên hệ với người tố cáo và các thông tin khác có liên quan; Đơn kiến nghị, phản ánh ghi rõ nội dung kiến nghị, phản ánh; Đơn không rõ họ tên, địa chỉ của người gửi đơn nhưng có nội dung tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật và nêu rõ người có hành vi vi phạm pháp luật, có tài liệu, chứng cứ cụ thể về hành vi vi phạm pháp luật và có cơ sở để thẩm tra, xác minh theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tố cáo.

***b) Đơn không đủ điều kiện xử lý bao gồm:*** Đơn không đáp ứng các yêu cầu tại điểm a khoản 2 Điều này; Đơn được gửi cho nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong đó có cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc người có thẩm quyền giải quyết; Đơn đã được hướng dẫn theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông

Đối với 17.628 đơn thư không đủ điều kiện xử lý, phần lớn là đơn trùng, đơn được gửi cho nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân trong đó có cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền giải quyết; đơn không rõ nội dung, lý do khiếu nại, tố cáo; đơn không có tài liệu cần thiết liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo... các cơ quan thực hiện xếp lưu đơn theo quy định.

Đối với 13.551 đơn đủ điều kiện xử lý, qua nghiên cứu các cơ quan đã ban hành văn bản chuyển 5.204 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đến các cơ quan hữu quan, cơ quan có thẩm quyền giải quyết các cấp thuộc lĩnh vực hành chính, tư pháp (tăng 879 đơn tương ứng mức tăng 20,32% so với năm 2022); ban hành văn bản hướng dẫn, trả lời công dân đối với 1.448 đơn; đang tiếp tục nghiên cứu, xử lý 1.186 đơn và tiếp tục lưu theo dõi đối với 5.713 đơn đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hết thẩm quyền, nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không có căn cứ. Trong số 5.204 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, các cơ quan đã nhận được 3.365 văn bản trả lời (tỷ lệ trả lời 65%). Kết quả cụ thể như sau:

- Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã tiếp nhận 17.549 đơn thuộc lĩnh vực phụ trách[4], tăng 1.384 đơn so với năm 2022[5]; phân loại theo tính chất, trong 17.549 đơn, có 12.034 đơn khiếu nại, 1.705 đơn tố cáo, 3.810 đơn kiến nghị phản ánh; phân loại theo điều kiện xử lý: có 6.279 đơn đủ điều kiện xử lý, 11.270 đơn không đủ điều kiện xử lý.

Qua nghiên cứu 6.279 đơn đủ điều kiện xử lý, các cơ quan đã chuyển 718 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tăng 158 đơn so với năm 2022), nhận được 428 văn bản trả lời; ban hành văn bản hướng dẫn, trả lời công dân đối với 91 đơn; đã và đang tiếp tục nghiên cứu, xử lý 996 đơn và lưu theo dõi 4.474 đơn.

- Các Đoàn ĐBQH đã tiếp nhận 13.630 đơn của công dân gửi đến[6], tăng 3.184 đơn, tăng 30,48% với năm 2022[7]; phân loại theo tính chất, có 3.870 đơn khiếu nại, 2.486 đơn tố cáo và 7.274 đơn kiến nghị, phản ánh; phân loại theo điều kiện xử lý, có 7.272 đơn đủ điều kiện xử lý, có 6.358 đơn không đủ điều kiện xử lý.

Qua nghiên cứu 7.272 đơn đủ điều kiện xử lý, trong đó: đã chuyển 4.486 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tăng 19,15% so với năm 2022) và đã

---

tư này; Đơn có nội dung chống đối đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đơn có nội dung chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo; đơn có lời lẽ thô tục, bôi nhọ, xúc phạm danh dự, uy tín của cá nhân, cơ quan, tổ chức, đơn vị; Đơn rách nát, chữ viết bị tẩy xóa, không rõ, không thể đọc được.

[4] Xem chi tiết Phụ lục 1

[5] Năm 2022, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhận được 16.165 đơn thư công dân gửi đến, đã chuyển 560 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

[6] Xem chi tiết Phụ lục 3.

[7] Năm 2022, các Đoàn ĐBQH nhận được 10.446 đơn công dân gửi đến, chuyển 3.765 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

nhận được 2.937 văn bản trả lời; hướng dẫn, trả lời bằng văn bản đối với 1.357 đơn; đang nghiên cứu, xử lý đối với 190 đơn; lưu theo dõi 1.239 đơn đã được giải quyết đúng pháp luật, hết thẩm quyền.

**4. Kết quả giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền đối với đơn thư của công dân do Quốc hội chuyển đến năm 2023**

Theo báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã nhận được 1.140 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân do các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH và ĐBQH chuyển đến[8]; đã xem xét, giải quyết và trả lời được 847 đơn, chuyển cơ cơ quan có thẩm quyền khác giải quyết 14 đơn, đang xem xét, giải quyết 279 đơn. Kết quả cụ thể như sau:

***a. Kết quả giải quyết đơn thuộc trách nhiệm giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước***

Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp nhận được 401 đơn do các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH chuyển đến; đã giải quyết và trả lời được 287/401 đơn (đạt tỷ lệ 71,5%), còn 114 đơn đang được tiếp tục nghiên cứu, giải quyết theo quy định.

Trong số 401 đơn trên, có 202 đơn do Ban Dân nguyện chuyển đến. Các cơ quan đã giải quyết, trả lời được 72 đơn; đang giải quyết 130 đơn. Cụ thể như sau:

- Chuyển đến Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội 33 đơn[9]; các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 18 đơn; hiện còn 15 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

- Chuyển đến Bộ Công an và Công an một số địa phương 28 đơn[10]; các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 18 đơn; hiện còn 10 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

- Chuyển đến Bộ Tư pháp và cơ quan Thi hành án dân sự các cấp 19 đơn[11]; các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 05 đơn; hiện còn 14 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

- Chuyển đến UBND các tỉnh, thành phố 122 đơn[12]; các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 31 đơn; hiện còn 91 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

---

[8] Theo tổng hợp số liệu, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội đã chuyển 5.204 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến các cơ quan hữu quan và cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

[9] Xem chi tiết Phụ lục 7

[10] Xem chi tiết Phụ lục 8

[11] Xem chi tiết Phụ lục 13

[12] Xem chi tiết Phụ lục 6

***b. Kết quả giải quyết đơn thuộc trách nhiệm xem xét, giải quyết của Tòa án nhân dân***

Tòa án nhân dân các cấp nhận được 470 đơn của công dân do các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH và Thường trực tiếp công dân của Quốc hội chuyển đến, đã giải quyết, trả lời được 383/470 đơn (đạt tỷ lệ 81,5%); đang tiếp tục nghiên cứu, giải quyết đối với 87 đơn. Trong số 470 đơn, có 89 đơn khiếu nại, tố cáo về hành chính, đến nay đã được cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết được 89/89 đơn (đạt tỷ lệ 100%); có 381 đơn có nội dung đề nghị xem xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đã giải quyết được 294 đơn (đạt tỷ lệ 77%). Trong số 294 đơn được giải quyết, trả lời, cơ quan Tòa án có thẩm quyền đã trả lời cho đương sự không có căn cứ kháng nghị 108 đơn; kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm 29 đơn; xử lý khác[13] 157 đơn.

Trong số 470 đơn trên, có 119 đơn do Ban Dân nguyện chuyển đến, đã giải quyết, trả lời 44 đơn; đang tiếp tục xem xét, giải quyết 75 đơn. Cụ thể:

- Có 112 đơn chuyển đến Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao[14]: các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 43 đơn; còn 69 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

- Có 07 đơn chuyển đến Tòa án nhân dân một số địa phương: các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 01 đơn; còn 06 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

***c. Kết quả giải quyết đơn thuộc trách nhiệm xem xét, giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân***

Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã nhận được 269 đơn của công dân do các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH và ĐBQH chuyển đến; đã giải quyết 177 đơn, đang giải quyết 78 đơn; chuyển 14 đơn đến cơ quan khác có thẩm quyền giải quyết. Trong số 177 đơn đã giải quyết, có 4/4 đơn khiếu nại hành chính; 1/1 đơn tố cáo; 13/18 đơn đề nghị kiểm tra lại quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật; 67/130 đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; 92/102 đơn kiến nghị, phản ánh.

Trong số 269 đơn trên, có 142 đơn do Ban Dân nguyện chuyển đến. Các cơ quan Kiểm sát đã giải quyết, trả lời 99 đơn; đang tiếp tục xem xét, giải quyết 43 đơn. Cụ thể như sau:

- Có 111 đơn chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao[15]: các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 73 đơn; còn 38 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

---

[13] Các hình thức xử lý khác như: xét xử phúc thẩm, xếp đơn do VKS đang nghiên cứu hồ sơ, xếp đơn do đã xét xử sơ thẩm lại.

[14] Xem chi tiết Phụ lục 9

- Có 31 đơn chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân một số địa phương[16]: các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời được 26 đơn; còn 05 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI, CÁC CƠ QUAN CỦA QUỐC HỘI VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

### 1. Kết quả giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/UBTVQH15 ngày 04/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chương trình giám sát năm 2023; Kế hoạch số 248/KH-UBTVQH15 ngày 04/8/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2023; kết quả theo dõi, đôn đốc và giám sát sát việc thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại các Báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội kỳ trước[17] và Báo cáo công tác dân nguyện hằng tháng. Kết quả như sau:

***a. Kết quả thực hiện kiến nghị về thể chế, tổ chức thực hiện***

- Thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc nghiên cứu chế định "Luật sư công" giữ vai trò đại diện, giúp chính quyền địa phương tham gia các hoạt động tố tụng tại cơ quan tố tụng khi có yêu cầu để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Ngày 14/11/2022, Bộ Tư pháp đã có báo cáo số 279/BC-BTP gửi Thủ tướng Chính phủ, theo đó vấn đề "Luật sư công" đã được đặt ra từ khi soạn thảo Luật Luật sư năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012 dưới hình thức là luật sư làm việc cho các cơ quan nhà nước theo chế độ công chức hoặc làm việc cho các tổ chức trợ giúp pháp lý theo chế độ viên chức. Tuy nhiên, trong quá trình thảo luận, thông qua dự án Luật nêu trên, đa số các ý kiến chưa thống nhất với nội dung này để đảm bảo tính chuyên nghiệp trong hoạt động hành nghề luật sư. Trong thời gian tới, Bộ Tư pháp tiếp tục phối hợp với bộ ngành, Liên đoàn luật sư Việt Nam nghiên cứu và đề xuất đưa nội dung này vào vấn đề đánh giá tác động chính sách trong quá trình lập hồ sơ đề nghị, xây dựng Dự án Luật Luật sư (sửa đổi) để trình cấp có thẩm quyền xem xét trong năm 2024-2025.

- Thực hiện kiến nghị về hoàn thiện thể chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực nhà ở, quản lý vận hành chung cư, quy hoạch xây dựng và trật tự xây dựng, Bộ Xây dựng đã khẩn trương đã rà soát, tham mưu cho Chính phủ ban hành 09 văn bản, quy định liên quan đến thị trường bất động sản, nhà ở xã hội. Trong quá trình

---

[15] Xem chi tiết Phụ lục 11

[16] Xem chi tiết Phụ lục 12

[17] Báo cáo số 341/BC-UBTVQH15 ngày 18/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội năm 2022; Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 của Đoàn giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến 01/7/2021

thực hiện tổng kết thi hành Luật Nhà ở 2014, Bộ Xây dựng đã nghiên cứu, tiếp thu nhiều ý kiến Đoàn giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý nhà, xây dựng và quy hoạch đô thị; khắc phục một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý của ngành xây dựng qua đó làm giảm thiểu nguy cơ phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, như: bổ sung quy định về hình thức họp Hội nghị nhà chung cư phù hợp với điều kiện tình hình thực tế (bao gồm họp trực tiếp, trực tuyến, kết hợp trực tiếp và trực tuyến); sửa đổi, bổ sung quy định về tư cách pháp nhân, tiêu chí thành viên Ban quản trị cho phù hợp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, vận hành nhà chung cư; quy định về điều kiện của đơn vị quản lý, vận hành nhà chung cư để bảo đảm các đơn vị này khi thực hiện việc quản lý vận hành phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật...

Đồng thời, để tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực phụ trách, Bộ Xây dựng đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc, chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn các địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, nhất là việc tăng cường thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng, kiểm soát trật tự xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ thiết kế nhiều tầng, nhiều căn hộ; tổ chức Đoàn công tác làm việc trực tiếp tại các địa phương, đặc biệt là thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quản lý, sử dụng nhà chung cư; tăng cường thanh tra về công tác quy hoạch, hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản, công tác quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì nhà chung cư...

- Thực hiện kiến nghị của Đoàn giám sát, ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo công tác dân nguyện hằng tháng về một số vướng mắc, bất cập về việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án, công trình có quy định hành lang an toàn công trình chưa được quy định tại Luật Đất đai 2013, Bộ Tài nguyên Môi trường đã tiếp thu và bổ sung quy định về bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp người sử dụng đất bị hạn chế quyền sử dụng đất bởi công trình có quy định hành lang an toàn nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi công trình có quy định hành lang an toàn hiện nay.

- Thực hiện kiến nghị về việc rà soát việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy định, quy chế về tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản luật và phù hợp với thực tiễn đã được một số Bộ, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện và đã sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy định về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến như: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch, UBND thành phố Hà Nội, UBND Thành phố Hồ Chí Minh... Trong đó đã quy định cụ thể trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong việc tham mưu, giúp việc người đứng đầu, cơ quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến

nghị, phản ánh của công dân gửi đến theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- Thực hiện kiến nghị liên quan đến việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong Tòa án nhân dân, ngày 06/12/2022, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Chỉ thị số 03/2022/CT-TA, trong đó đã yêu cầu Chánh án các Tòa án, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao tiếp tục quán triệt đầy đủ, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phát huy và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; chủ động xây dựng, hoàn thiện các nội quy, quy trình, quy chế phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phù hợp với đặc thù của đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; tiếp tục tăng cường công tác giám đốc, kiểm tra việc xét xử; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có trách nhiệm trong việc tổ chức, thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

Đối với kiến nghị liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết các vụ án hành chính, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã chỉ đạo ngành Tòa án thực hiện nhiều giải pháp quan trọng nhằm đảm bảo giải quyết vụ án đúng pháp luật; rà soát, nghiên cứu, tổng kết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải quyết các vụ án hành chính để đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật tố tụng hành chính cho phù hợp với thực tiễn xét xử.

- Thực hiện kiến nghị liên quan đến việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong Viện kiểm sát nhân dân, ngày 16/3/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-VKSTC, trong đó đã yêu cầu Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp, người đứng đầu các đơn vị thuộc Viện kiểm sát tối cao triển khai thực hiện nghiêm túc, khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế; thực hiện các giải pháp cụ thể, đồng bộ để tiếp tục nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của ngành kiểm sát; rà soát, bổ sung hoặc xây dựng mới quy chế phối hợp giữa Viện kiểm sát và Tòa án cùng cấp trong giải quyết các vụ án hành chính, dân sự, lao động, kinh doanh thương mại... trong đó chú trọng công tác phối hợp nhằm khắc phục những tồn tại bất cập của pháp luật trong giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tố tụng hành chính, tố tụng dân sự.

- Việc tiếp công dân của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tiếp tục có chuyển biến tích cực, thực hiện có hiệu quả quy chế đối thoại của người đứng đầu. Số ngày tiếp công dân của Chủ tịch UBND các cấp tăng so với trước[18], trong đó nhiều địa phương có tỷ lệ tiếp trên 100% số ngày quy định.

---

[18] Theo Báo cáo số 562/BC-CP ngày 17/10/2023 của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành chính năm 2023: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thực hiện tiếp công

***b. Kết quả thực hiện kiến nghị về rà soát lại việc giải quyết đối với 1.003 vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài***

Căn cứ tiêu chí vụ việc cần được rà soát được ban hành theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã lập danh sách 1.003 vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài có tính chất rất bức xúc, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự để thực hiện rà soát lại việc giải quyết. Trong số 1.003 vụ việc được lập danh sách để rà soát, có: 35 vụ việc do Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an lập danh sách trình Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ rà soát, chỉ đạo, giải quyết dứt điểm; 74 vụ việc công dân thường xuyên tụ tập đông người để khiếu kiện tại các cơ quan Trung ương, nhà riêng của các đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước; 894 vụ việc tại các địa phương do Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập danh sách để có kế hoạch kiểm tra, rà soát, chỉ đạo, giải quyết dứt điểm.

Theo báo cáo của Thanh tra Chính phủ, đến nay có 856 vụ việc đã được rà soát, đạt tỷ lệ 85,3%, trong đó Thanh tra Chính phủ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan Trung ương ương rà soát xong 62/62 vụ việc, hiện còn 147 vụ việc thuộc trách nhiệm của các địa phương và các địa phương đang tiếp tục rà soát theo Kế hoạch.

Qua báo cáo của Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Công an thành phố Hà Nội, trong năm 2023, trong số 74 vụ việc công dân thường xuyên tụ tập đông người để khiếu kiện tại các cơ quan Trung ương đã được Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố rà soát, hiện chỉ còn 20 vụ việc (chiếm 27%) công dân còn tiếp khiếu tại Trụ sở. Tình trạng các đoàn khiếu kiện tụ tập đông người tại nhà riêng các đồng chí lãnh đạo Đảng, nhà nước và trụ sở các cơ quan Trung ương đã giảm rõ rệt và dần được kiểm soát. Các công dân khiếu kiện cơ bản tuân thủ đúng quy định pháp luật, không có các hành vi kích động, gây rối ảnh hưởng đến an ninh, trật tự khu vực Trụ sở tiếp công dân Trung ương.

***c. Về việc thực hiện kiến nghị tiếp tục giải quyết đối với 150 vụ việc cụ thể tại Báo cáo kỳ trước[19]***

---

dân đạt 92% số ngày tiếp theo quy định cao hơn bình quân giai đoạn 2016-2021 chỉ đạt 37,6%; Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện tiếp công dân đạt 112% cao hơn bình quân của giai đoạn 2016-2021 chỉ đạt 61,5%.

[19] Báo cáo số 341/BC-UBTVQH15 ngày 18/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội năm 2022; Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 của Đoàn giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến 01/7/2021.

Tại các Báo cáo năm 2022 về kết quả giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền khẩn trương xem xét, giải quyết hoặc rà soát lại việc giải quyết đối với 151 vụ việc. Kết quả cụ thể như sau:

- Đối với 50 vụ việc do Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trực tiếp giám sát và đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xem xét, giải quyết hoặc rà soát, giải quyết lại: các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời 33 vụ việc, còn 17 vụ việc đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

- Đối với 100 vụ việc các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH đã chuyển đơn đến các cơ quan hành chính để xem xét, giải quyết: các cơ quan đã xem xét, giải quyết và trả lời 43 vụ việc, còn 57 vụ việc đang tiếp tục xem xét, giải quyết theo quy định.

***d. Kết quả giám sát đối việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với 104 vụ việc cụ thể tại Báo cáo dân nguyện hằng tháng***

Thực hiện Chương trình hành động của Đảng đoàn Quốc hội về thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, trong đó có nội dung đổi mới hoạt động của Quốc hội về công tác dân nguyện. Thông qua hoạt động xem xét Báo cáo công tác dân nguyện hằng tháng, nhiều vấn đề được cử tri và Nhân dân quan tâm, kiến nghị với Đảng, Nhà nước đã được tổng hợp, phản ánh kịp thời và chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; nhiều vụ việc bức xúc, nổi cộm được dư luận xã hội quan tâm đã được kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan của Quốc hội, ĐBQH; củng cố mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; thể hiện rõ hoạt động của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử ngày càng "sát dân, gần dân và trọng dân", lắng nghe ý kiến, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân để cùng với các cơ quan trong hệ thống chính trị nghiên cứu, hoàn thiện chính sách, pháp luật đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Thực hiện chế độ báo cáo công tác dân nguyện định kỳ hằng tháng, trong năm 2023, đã có 78 vụ việc đông người, kéo dài, phức tạp về an ninh, trật tự ở các địa phương; 26 vụ việc đã được các cơ quan của Quốc hội nghiên cứu, đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm. Thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đã có 24 vụ việc[20] đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm, 80 vụ việc đang được các cơ quan xem xét, giải quyết theo quy định. Kết quả cụ thể như sau:

---

[20] Xem chi tiết Phụ lục 4, Phụ lục 5

+ Đối với 78 vụ việc[21] đông người, kéo dài, phức tạp về an ninh, trật tự: các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương đã giải quyết xong 15 vụ việc, đang tiếp tục giải quyết 63 vụ việc;

+ Đối với 26 vụ việc[22] đã được các cơ quan của Quốc hội, cơ quan Thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội nghiên cứu, đề xuất giám sát, các cơ quan có thẩm quyền đã giải quyết được 09 vụ việc, đang tiếp tục giải quyết 17 vụ việc.

**2. Kết quả giám sát của các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tăng cường hoạt động giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là văn bản pháp luật có liên quan quan lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo, các cơ quan của Quốc hội đã tích cực, chủ động thực hiện hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thông qua hoạt động giải trình[23], thẩm tra báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và các báo cáo; thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thẩm tra, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo.

Về việc thực hiện giám sát đối với việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH đã tổ chức giám sát việc giải quyết đối với 257 vụ việc khiếu nại, tố cáo. Cụ thể như: Hội đồng Dân tộc thực hiện giám sát, khảo sát đối với 04 vụ việc; Ủy ban Tư pháp thực hiện hoạt động giám sát, nghiên cứu đối với 11 vụ việc; Ủy ban Xã hội đã tiến hành giám sát đối với 02 vụ việc; Ủy ban Tài chính và Ngân sách thực hiện giám sát đối với 01 vụ việc; Ban Dân nguyện giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo dõi, đôn đốc và giám sát đối với 104 vụ việc được Ủy ban Thường vụ Quốc hội kiến nghị tại Báo cáo dân nguyện hằng tháng; Đoàn ĐBQH tổ chức giám sát đối với 135 vụ việc khiếu nại, tố cáo[24]. Có 02 Đoàn ĐBQH tổ chức giám sát chuyên đề về lĩnh vực khiếu nại, tố cáo[25].

Trong số 257 vụ việc giám sát, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH đã thống nhất kết quả giải quyết đối với 102 vụ việc; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xem xét, giải quyết đối với 155 vụ việc[26]. Trong số 155 vụ việc đã

---

[21] Xem chi tiết Phụ lục 4

[22] Xem chi tiết Phụ lục 5

[23] Ủy ban Văn hóa, giáo dục tổ chức giải trình về môn học lịnh sử trong Chương trình giáo dục phổ thông; Ủy ban Tài chính và Ngân sách tổ chức giám sát về việc thực hiện hoàn thuế VAT, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường...

[24] Hà Nội (41 vụ việc); Nghệ An (25 vụ việc); Hà Giang (12 vụ việc); Tuyên Quang (10 vụ việc); Hà Nam (07 vụ việc); Đồng Nai (06 vụ việc); Bến Tre, Cà Mau (05 vụ việc)... Chi tiết Phụ lục 3.

[25] Hà Nội, Hải Phòng

[26] Trong 155 vụ việc: có 122 vụ việc do các cơ quan của Quốc hội kiến nghị; có 33 vụ việc do các Đoàn ĐBQH kiến nghị.

kiến nghị, đến nay các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã xem xét, giải quyết và trả lời được 52 vụ việc[27], đang tiếp tục xem xét, giải quyết 103 vụ việc[28].

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Đối với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội

#### *a. Kết quả đạt được*

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, việc thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đã được các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH thực hiện ngày càng bài bản, chất lượng, hiệu quả ngày càng được nâng lên; các cơ quan đã tăng cường các hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân trong việc hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát, nhất là hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thông qua việc thực hiện công tác dân nguyện, nhiều vấn đề bức xúc, nổi cộm trong xã hội, những khó khăn, vướng mắc trong việc thực thi chính sách, pháp luật trên thực tiễn đã được phản ánh kịp thời để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xem xét, giải quyết; nhiều vụ việc phức tạp, đông người đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm đã củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và thể hiện được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH với cử tri và Nhân dân.

Các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH, ĐBQH đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc tổ chức tiếp công dân, phối hợp với các cơ quan, cá nhân có liên quan để giải quyết, trả lời trực tiếp những vấn đề công dân đặt ra tại các buổi tiếp công dân; các ĐBQH đã tích cực, chủ động tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở cơ quan cũng như tại các buổi tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân cấp tỉnh.

Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đã được quan tâm, chú trọng thực hiện và có nhiều chuyển biến tích cực. Số lượng đơn khiếu nại, tố cáo có căn cứ được nghiên cứu, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết tăng 15,22% so với năm 2022; việc theo dõi, đôn đốc, giám sát các cơ quan có thẩm quyền giải quyết của các Đoàn ĐBQH tăng 52 vụ việc so với kỳ báo cáo năm 2022; chất lượng, hiệu quả giám sát đã được nâng lên. Điển hình như: Đoàn ĐBQH một số tỉnh, thành phố Hà Nội, Nghệ An, Hà Giang, Tuyên Quang, Đồng Nai, Bến Tre, Cà Mau...

Công tác phối hợp tiếp công dân giữa Ban Dân nguyện với Thanh tra Chính phủ, các cơ quan tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương, phối hợp

---

[27] Trong 54 vụ việc đã được thực hiện theo kiến nghị giám sát: có 25 vụ việc do các cơ quan của Quốc hội kiến nghị; có 29 vụ việc do các Đoàn ĐBQH kiến nghị.

[28] Trong 103 vụ việc đang tiếp tục xem xét, giải quyết: có 04 vụ việc do các Đoàn đại biểu Quốc hội kiến nghị; 99 vụ việc do các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội kiến nghị.

giữa Đoàn ĐBQH với các cơ quan tiếp công dân của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, tránh được sự chồng chéo trong việc tiếp nhận, xử lý đơn thư.

***b. Tồn tại, hạn chế***

- Việc chủ động tổ chức, thực hiện tiếp công dân của Đoàn ĐBQH, ĐBQH ở một số địa phương còn hạn chế, còn phụ thuộc vào kế hoạch tiếp công dân định kỳ của địa phương và phân công của Đoàn ĐBQH.

- Chất lượng phân loại, xử lý đơn còn hạn chế, vẫn còn tình trạng chuyển đơn đến cơ quan không đúng thẩm quyền giải quyết. Nhiều vụ việc đã được giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định pháp luật, đã được các cơ quan trung ương và địa phương rà soát, có thông báo chấm dứt việc thụ lý, giải quyết nhưng một số cơ quan vẫn chuyển đơn đề nghị xem xét lại vụ việc mà không nêu rõ căn cứ, lý do dẫn đến khó khăn, tạo áp lực cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Việc theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả giải quyết, trả lời của cơ quan có thẩm quyền chưa được thực hiện thường xuyên nên dẫn đến việc tham mưu, đề xuất giám sát việc giải quyết đối với các vụ việc đã chuyển đơn, đã kiến nghị chưa thực hiện được nhiều.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo công tác dân nguyện của một số Đoàn ĐBQH chưa bảo đảm thời gian theo quy định; chất lượng báo cáo còn hạn chế, nhất là việc thông tin những vấn đề bức xúc được dư luận xã hội và cử tri quan tâm để báo cáo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trên thực tiễn.

***c. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế***

- Các quy định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư của các cơ quan của Quốc hội, ĐBQH còn chung chung, chưa cụ thể nên dẫn đến tình trạng "tùy nghi", phụ thuộc vào sự quan tâm của người đứng đầu, của công chức được giao trách nhiệm xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến.

- Chưa có quy định cụ thể và thiếu chế tài xử lý trách nhiệm đối với cơ quan có thẩm quyền giải quyết không giải quyết, không kịp thời trả lời đơn thư do các cơ quan của Quốc hội, cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH và ĐBQH chuyển đến.

- Công tác phối hợp trong hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn thư giữa các cơ quan, nhất là giữa các cơ quan của Quốc hội với Đoàn ĐBQH, giữa Đoàn ĐBQH với Thường trực HĐND cấp tỉnh còn có lúc chưa chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

- Đội ngũ công chức giúp việc cho cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo còn quá mỏng so với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ được giao; còn hạn chế về năng lực, kỹ năng nghiệp vụ, kinh nghiệm thực tiễn và thường phải kiêm nhiệm công việc

khác nên việc nghiên cứu, tham mưu đề xuất xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài chưa thực hiện được nhiều.

- Việc triển khai thực hiện hệ thống cơ sở dữ liệu và phối hợp trong việc cập nhật, sử dụng và quản lý dữ liệu về tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo giữa các cơ quan của Quốc hội với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết còn thiếu, chưa rõ ràng.

**2. Đối với Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

***a. Kết quả đạt được***

Việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH đã được các cơ quan có thẩm quyền thực hiện nghiêm túc và có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều kiến nghị đã được các cơ quan có thẩm quyền tiếp thu và thực hiện có hiệu quả, như:

- Kiến nghị về hoàn thiện thể chế liên quan đến pháp luật đất đai, xây dựng đã được Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng quan tâm nghiên cứu và bổ sung trong dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Nhà ở (sửa đổi) để khắc phục vướng mắc, bất cập trong thực tiễn;

- Việc rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp gây bức xúc trong nhân dân, được dư luận quan tâm đã được rà soát, giải quyết kịp thời, đảm bảo khách quan, đúng quy định của pháp luật, thấu tình, đạt lý và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân;

- Nhiều vụ việc phức tạp, nổi cộm về an ninh, trật tự đã được Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Công an một số địa phương tích cực điều tra, kết luận để xử lý nghiêm minh, theo đúng quy định của pháp luật, được cử tri và Nhân dân đồng tình ủng hộ.

***b. Tồn tại, hạn chế***

Bên cạnh những kết quả đạt được, qua giám sát, việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, kiến nghị của các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Việc thực hiện kiến nghị về hoàn thiện thể chế còn chậm, chưa rõ lộ trình thực hiện, như: quy định của pháp luật về giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh; quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; bổ sung quy định về trường hợp người có thẩm quyền tự mình rà soát, sửa đổi quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật nếu phát hiện có sai sót...;

- Việc rà soát, lập danh sách vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài ở một số địa phương còn thiếu tính chủ động, chưa kịp thời lập kế hoạch và tiến hành kiểm tra, rà soát để giải quyết dứt điểm tại địa phương. Một số vụ việc đã được Thanh tra Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương kiểm tra, rà soát và có ý kiến chỉ đạo của

Thủ tướng Chính phủ nhưng địa phương chưa kịp thời thực hiện dẫn đến vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm;

- Việc thông báo kết quả tiếp nhận, thụ lý và giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo cho cơ quan của Quốc hội, ĐBQH chuyển đến chưa kịp thời; chất lượng văn bản trả lời, thông tin kết quả giải quyết còn thiếu tính thuyết phục; một số vụ việc chưa xác minh, làm rõ vào nội dung công dân tiếp khiếu, tiếp tố dẫn đến công dân tiếp tục bức xúc; một số vụ việc cụ thể đã có kiến nghị nhưng chậm được thực hiện, việc giải quyết còn để kéo dài, không nêu rõ lộ trình giải quyết;

- Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp tỉnh tăng nhiều so với năm trước, tuy nhiên, việc chấp hành quy định tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND cấp huyện, một số Bộ, ngành chưa đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp công dân, việc ủy quyền cho cấp phó còn khá phổ biến;

- Việc thực hiện đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đối với vụ việc cụ thể chậm được các cơ quan có thẩm quyền thực hiện, hoặc cung cấp không đầy đủ theo yêu cầu mặc dù đã nhiều lần đôn đốc[29];

- Việc chấp hành kỷ cương, công vụ của người đứng đầu cấp cơ sở còn hạn chế. Có vụ việc đã có ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền cấp trên, đã có kết luận thanh tra nhưng cấp dưới kéo dài thời gian, không thực hiện hoặc đưa ra những yêu cầu không phù hợp với quy định của pháp luật để trì hoãn việc thực hiện làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, gây bức xúc, dẫn đến việc công dân khiếu nại, tố cáo vượt cấp[30].

***c. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế***

- Các tranh chấp về dân sự có xu hướng gia tăng với tính chất ngày càng phức tạp; số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước tăng khá nhiều so với năm 2022 , trong khi đó số lượng cán bộ, công chức cơ quan trực tiếp làm công tác giải quyết chưa được bố trí đủ biên chế để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến một số lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo như đất đai; xây dựng, quản lý và vận hành chung cư thương mại; việc đảm bảo các yêu cầu về môi trường đối với dự án, công trình, nhất là khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung, khu chăn nuôi tập trung của hộ gia đình... còn nhiều bất cập trên thực tiễn cần được hướng dẫn hoặc nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện trong thời gian tới.

---

[29] Việc Ban Dân nguyện nhiều lần đề nghị UBND Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo cơ quan chức năng cung cấp Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Bột của UBND Quận 9 (nay là Thành phố Thủ Đức) nhưng đến nay chưa nhận được tài liệu theo yêu cầu.

[30] Vụ việc giải quyết đề nghị cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của bà Hồ Thị Gái ở Đồng Nai.

- Tình trạng người đứng đầu né tránh, ủy quyền cho cấp phó tiếp công dân định kỳ vẫn còn xảy ra nhiều nơi; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo mặc dù đã được nâng lên hơn trước nhưng vẫn có trường hợp chưa quyết liệt, thiếu sâu sát để đôn đốc, chưa có giải pháp hữu hiệu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tình trạng công dân gửi đơn tràn nan hoặc cố tình kéo dài việc chấp hành bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật vẫn diễn ra khá phổ biến. Nhiều trường hợp mặc dù đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận, giải quyết đúng pháp luật, đã đối thoại, giải thích đầy đủ và trả lời nhiều lần nhưng công dân vẫn không đồng ý, tiếp tục gửi đơn khiếu nại, tố cáo gây phức tạp thêm tình hình và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước.

## IV. KIẾN NGHỊ

### 1. Đối với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài ở địa phương; nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tham mưu để hạn chế việc chuyển đơn khiếu nại, tố cáo đến không đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc chuyển đơn đối với vụ việc đã được giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính trong việc thực hiện nhiệm vụ này.

- Sớm sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội[31] quy định về tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH và ĐBQH nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội đối với công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến.

- Có giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo thời gian, tiến độ thực hiện chế độ báo cáo công tác dân nguyện; chủ động, phối hợp với các cơ quan có liên quan thu thập, phản ánh kịp thời những vấn đề bức xúc được dư luận xã hội và cử tri quan

---

[31] **(01) Nghị quyết số 228/1999/NQ-UBTVQH10** ngày 27/10/1999 về việc đại biểu Quốc hội tiếp công dân, tiếp nhận, chuyển đơn, đôn đốc, theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân; **(02) Nghị quyết số 694/2008/NQ-UBTVQH12** ngày 15/10/2008 về việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân gửi Quốc hội, Uỷ ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; **(03) Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13** ngày 15/5/2014 quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

tâm để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trên thực tiễn.

- Chú trọng hơn nữa công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đại biểu dân cử và cán bộ, công chức tham mưu, giúp việc về công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; quan tâm, tổ chức tuyển dụng, bổ sung đội ngũ công chức có năng lực, chuyên môn cho công tác này.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục nghiên cứu nâng cấp, hoàn thiện, triển khai đồng bộ phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý đơn thư sử dụng chung giữa các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH để thuận lợi trong việc quản lý, lưu trữ, tra cứu, xử lý đơn thư và theo dõi kết quả trả lời giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

**2. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương**

Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các Bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố tiếp tục tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tiếp tục chỉ đạo Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về "*Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo*", trong đó cần quan tâm đến việc triển khai, tổ chức thực hiện các kiến nghị hoàn thiện thể chế đã được đề cập cụ thể trong Nghị quyết;

- Tiếp tục quan tâm rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành quản lý để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; chủ động trong việc nắm tình hình khiếu nại, tố cáo, nhất là ở những địa phương đang có hoặc tiềm ẩn xảy ra vụ việc đông người, phức tạp để chủ động đôn đốc, phối hợp với địa phương giải quyết, xử lý. Trước mắt cần tập trung chỉ đạo, phối hợp xử lý những vụ việc liên quan đến đất đai có nguồn gốc đất nông, lâm trường quốc doanh tại một số tỉnh Tây Nguyên;

- Tăng cường công tác thanh tra công vụ, thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trên các lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm và phát sinh khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra cần kiến nghị xử lý nghiêm đối với Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, nhất là Chủ tịch UBND các cấp thiếu trách nhiệm, vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng trong công tác quản lý nhà nước nói chung và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng;

- Chỉ đạo Thanh tra Chính phủ tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành Trung ương và địa phương xử lý tình trạng khiếu kiện đông người tại các cơ quan trung ương; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ;

- Chỉ đạo Bộ, ngành Trung ương và địa phương xem xét, giải quyết các đơn nhận được trong kỳ báo cáo và thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với một số vụ việc cụ thể được đề cập tại Báo cáo kỳ trước nhưng đến nay chưa được giải quyết. Cụ thể:

+ Tiếp tục giải quyết đối với 80 vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể được kiến nghị tại các Báo cáo công tác dân nguyện hằng tháng năm 2023[32];

+ Tiếp tục giải quyết đối với các vụ việc do cơ quan Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH chuyển đến các cơ quan hành chính các cấp năm 2023, trong đó có 130 vụ việc do Ban Dân nguyện đã chuyển[33];

+ Tiếp tục giải quyết đối với 74 vụ việc do các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH, ĐBQH đã giám sát và chuyển đơn đến Bộ, ngành Trung ương và UBND các địa phương trong năm 2020, 2021 và 2022 chưa được xem xét, giải quyết[34].

**3. Đối với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về "*Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo*", trong đó cần quan tâm đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa cơ quan Tòa án và cơ quan Kiểm sát trong các hoạt động tố tung dân sự, tố tụng hành chính; nâng cao tỷ lệ giải quyết đơn đề nghị tái thẩm, giám đốc thẩm.

- Tiếp tục có giải pháp hữu hiệu, đồng bộ, nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết các vụ án, đảm bảo các bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực được thực thi, chấp hành nghiêm túc, góp phần hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo kéo dài, bức xúc. Có giải pháp quyết liệt để khắc phục những nguyên nhân chủ quan, nhất là nguyên nhân liên quan đến trình độ, trách nhiệm của một số cán bộ được phân công làm công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao với cơ quan của Quốc hội trong việc tiếp nhận, xử lý đơn đề nghị đối với bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm; phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong việc thông tin, cung cấp hồ

---

[32] Xem chi tiết Phụ lục 4, Phụ lục 5.

[33] Xem chi tiết Phụ lục 6, Phụ lục 7, Phụ lục 8, Phụ lục 13

[34] Xem chi tiết Phụ lục 14, Phụ lục 15

sơ để hạn chế tình trạng gửi đơn tràn lan, gửi đơn không đúng địa chỉ, chuyển đơn không rõ căn cứ.

- Đối với 75 vụ việc chưa được xem xét, trả lời của cơ quan Tòa án[35]; 43 vụ việc chưa được xem xét, trả lời của cơ quan Viện kiểm sát[36], đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tiếp tục chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, cơ quan Tòa án, Viện kiểm sát theo thẩm quyền quan tâm giải quyết để kịp thời thông tin, trả lời cho cơ quan chuyển đơn và công dân.

Trên đây là Báo cáo kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trân trọng báo cáo Quốc hội./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của QH;
- VPTW Đảng, VP Chủ tịch Nước;
- Ban Nội chính TW, Ban Dân vận TW;
- TANDTC, VKSNDTC;
- Các Bộ, ngành thuộc Chính phủ;
- Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND các tỉnh,TP;
- Lưu: HC, DN.

E-pas: 16512 4.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Quang Phương**

[35] Xem chi tiết Phụ lục 9, Phụ lục 10
[36] Xem chi tiết Phụ lục 11, Phụ lục 12